

PHỤ LỤC
DANH SÁCH GIÁO VIÊN DỰ THI VÒNG 2

HỘI THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI, GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP GIỎI THCS VÀ THPT
CẤP THÀNH PHỐ NĂM HỌC 2022 - 2023

(Đính kèm Công văn số 1781/SGDDĐT-GDTrH ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	MÔN DỰ THI	CẤP LỚP
1	Lê Bích	THCS Tân An Hội	Âm nhạc	THCS
2	Nguyễn Hoài Thuận	THCS Minh Đức	Âm nhạc	THCS
3	Nguyễn Thị Hoà	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Âm nhạc	THCS
4	Trần Thị Quỳnh Nga	THCS Minh Đức	Công nghệ	THCS
5	Nguyễn Thị Hạnh Dung	THCS Võ Văn Vân	Công nghệ	THCS
6	Tô Mỹ Như	THCS Lữ Gia	Công nghệ	THCS
7	Tăng Trường Minh Khánh	THCS Nguyễn Gia Thiều	Công nghệ	THCS
8	Trang Thị Thu Minh	THCS Nguyễn Hữu Thọ	Công nghệ	THCS
9	Nguyễn Quốc Thịnh	THCS Bình Thọ	Công nghệ	THCS
10	Đặng Thị Thảo Trang	THCS Phong Phú	Công nghệ	THCS
11	Trần Thị Bích	THCS Gò Vấp	Công nghệ	THCS
12	Hồ Văn Minh	THCS Hồng Bàng	Công nghệ	THCS
13	Nguyễn Thị Thiên An	THCS Trần Quốc Toản 1	Công nghệ	THCS
14	Lê Trung Ân	THCS Nguyễn Tri Phương	Công nghệ	THCS
15	Dương Thái Trân	THCS Colette	Công nghệ	THCS
16	Nguyễn Thị Hồng Diễm	THCS Hiệp Phước	Công nghệ	THCS
17	Phan Thị Hoàn	THCS Lam Sơn	Công nghệ	THCS
18	Lương Thị Hiền	THCS Lê Quý Đôn	Địa lí	THCS
19	Nguyễn Thị Thu Thủy	THCS Lê Anh Xuân	Địa lí	THCS
20	Đậu Văn Khánh	THCS Nguyễn Văn Nghi	Địa lí	THCS
21	Đỗ Thị Thu Cúc	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Địa lí	THCS
22	Trần Tiến Đạt	THCS Nguyễn Hồng Đào	Địa lí	THCS
23	Lê Trọng Tâm	THCS Huỳnh Văn Nghệ	GDCD	THCS
24	Phan Thị Hoài	THCS Lương Thế Vinh	GDCD	THCS
25	Nguyễn Ngọc Thủy Trúc	THCS Nguyễn Văn Luông	GDCD	THCS
26	Nguyễn Lê Tuyết Lực	THCS Vĩnh Lộc A	GDCD	THCS
27	Dương Anh Thy	THCS Bình Đông	GDCD	THCS
28	Đoàn Thị Tuyết Nhi	THCS Tân Quý Tây	GDCD	THCS
29	Trần Văn Khang	THCS Vĩnh Lộc B	GDCD	THCS
30	Trịnh Văn Huy	THCS Hồng Bàng	GDCD	THCS
31	Nguyễn Thị Kim Oanh	THCS Nguyễn An Khương	GDCD	THCS
32	Nguyễn Đoan Trang	THCS Gò Xoài	GDCD	THCS
33	Nguyễn Học	THCS Điện Biên	GDTC	THCS
34	Trần Trung Nghĩa	THCS Võ Văn Vân	GDTC	THCS

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	MÔN DỰ THI	CẤP LỚP
35	Nguyễn Văn Bính	THCS Hoàng Hoa Thám	GDTC	THCS
36	Nguyễn Quốc Tuấn	THCS Bình Lợi Trung	GDTC	THCS
37	Trần Văn Tân	THCS Vĩnh Lộc A	GDTC	THCS
38	Nguyễn Thụy Hồng Hoàng	THCS Chu Văn An	GDTC	THCS
39	Chu Thị Minh Thảo	THCS Phan Đăng Lưu	GDTC	THCS
40	Hoàng Thị Hằng	THCS Bình Chiểu	GDTC	THCS
41	Ngô Trọng Bằng	THCS Lữ Gia	GDTC	THCS
42	Huỳnh Châu Thanh Tân	THCS Đồng Khởi	GDTC	THCS
43	Phan Hữu Lợi	THCS Hai Bà Trưng	GDTC	THCS
44	Hồ Trọng Nguyên	THCS Vĩnh Lộc B	GDTC	THCS
45	Hồ Thị Quỳnh Ly	THCS Hoàng Diệu	Hóa học	THCS
46	Huỳnh Thị Ngọc Tuyết	THCS Lữ Gia	Hóa học	THCS
47	Đặng Thị Ngọc Y	THCS An Phú Đông	Hóa học	THCS
48	Huỳnh Nguyễn Ái My	THCS Lê Quý Đôn	Hóa học	THCS
49	Trần Thị Thanh Nhân	THCS Tân An Hội	Hóa học	THCS
50	Huỳnh Tiến Thịnh	THCS Nguyễn Minh Hoàng	Hóa học	THCS
51	Nguyễn Thế Cường	THCS An Nhơn	Hóa học	THCS
52	Nguyễn Thái Vĩnh Lộc	THCS Nguyễn Du Q1	Hóa học	THCS
53	Võ Hoàng Đạt	THCS Phú Định	Hóa học	THCS
54	Đỗ Phương Uyên	THCS Lê Lợi	Hóa học	THCS
55	Hà Thị Lam Tuyền	THCS Hai Bà Trưng	Hóa học	THCS
56	Nguyễn Lê Trúc Quỳnh	THCS Hoàng Lê Kha	Hóa học	THCS
57	Vũ thị Thùy Dương	THCS Phan Bội Châu	Hóa học	THCS
58	Đặng Thu Thảo	THCS Trần Quốc Toản	Hóa học	THCS
59	Trương Võ Hồng Hoa	THCS Lê lợi	Hóa học	THCS
60	Nguyễn Thị Ngọc Hằng	THCS Hai Bà Trưng	Khoa học tự nhiên	THCS
61	Bùi Thị Thủy Anh	THCS Nguyễn Thái Bình	Khoa học tự nhiên	THCS
62	Nguyễn Hoàng Vinh	THCS Võ Văn Tần	Khoa học tự nhiên	THCS
63	Lê Thuý Kiều Vân	THCS Phước Hiệp	Khoa học tự nhiên	THCS
64	Đinh Thị Vân Hà	THCS Nguyễn Du Q1	Khoa học tự nhiên	THCS
65	Lê Thị Thảo	THCS Bình Chiểu	Khoa học tự nhiên	THCS
66	Ngô Thị Nguyệt	THCS Nguyễn Gia Thiều	Khoa học tự nhiên	THCS
67	Nguyễn Thị Thảo Vy	THCS Ngô Sĩ Liên	Khoa học tự nhiên	THCS
68	Đinh Thị Ngọc Quyên	THCS Hoa Lư	Khoa học tự nhiên	THCS
69	Lương Đức Mỹ	THCS Nguyễn Thị Hương	Khoa học tự nhiên	THCS
70	Nguyễn Thanh Hòa	THCS Nguyễn Du Q1	Lịch sử	THCS
71	Lê Thị Nhật Lệ	THCS Ngô Sĩ Liên	Lịch sử và Địa lí	THCS
72	Phan Thị Kim Vui	THCS Lê lợi	Lịch sử và Địa lí	THCS
73	Nguyễn Thị Thu Hiền	THCS Đức Trí	Lịch sử và Địa lí	THCS
74	Phạm Thị Hường	THCS Võ Văn Tần	Lịch sử và Địa lí	THCS
75	Nguyễn Thị Hồng Phấn	THCS Lê Anh Xuân	Lịch sử và Địa lí	THCS

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	MÔN DỤC THI	CẤP LỚP
76	Nguyễn Thị Ngọc Bích	THCS Đức Trí	Lịch sử và Địa lí	THCS
77	Võ Thị Ái	THCS Nguyễn An Khương	Mĩ thuật	THCS
78	Nguyễn Thị Thanh Thúy	THCS Minh Đức	Mĩ thuật	THCS
79	Ngô Thị Ngọc Tuyền	THCS Hoàng Hoa Thám	Mĩ thuật	THCS
80	Nguyễn Thị Mai Chi	THCS Ngô Sĩ Liên	Mĩ thuật	THCS
81	Lê Kim Loan	THCS Hưng Long	Mĩ thuật	THCS
82	Trần Thanh Tâm	THCS Nguyễn Văn Linh	Ngữ văn	THCS
83	Lê Thị Liên	THCS Thông Tây Hội	Ngữ văn	THCS
84	Phan Thị Duyên	THCS Hoàng Hoa Thám	Ngữ văn	THCS
85	Nguyễn Thị Mơ	THCS Phan Văn Trị	Ngữ văn	THCS
86	Thái Hồng Khang	THCS Hoàng Diệu	Ngữ văn	THCS
87	Dương Thị Uyên Thanh	THCS Nguyễn Thái Bình	Ngữ văn	THCS
88	Trần Nguyễn Tuấn Huy	THCS Trần Bội Cơ	Ngữ văn	THCS
89	Phạm Thị Hà	THCS Vĩnh Lộc A	Ngữ văn	THCS
90	Doãn Thị Huệ	THCS Phú Mỹ	Ngữ văn	THCS
91	Phạm Thị Lý	THCS Trần Quốc Toàn 1	Ngữ văn	THCS
92	Nguyễn Thị Trang	THCS Bình Chiểu	Ngữ văn	THCS
93	Trương Thanh Vy	THCS Lữ Gia	Ngữ văn	THCS
94	Trần Thị Kim Oanh	THCS Tân Quý Tây	Ngữ văn	THCS
95	Trần Thị Yến Phi	THCS Tùng Thiện Vương	Ngữ văn	THCS
96	Nguyễn Thu Sương	THCS Nguyễn Du Q1	Ngữ văn	THCS
97	Lê Thị Hoàng Kiêm	THCS Trần Quang Khải	Ngữ văn	THCS
98	Đỗ Phương Thành	THCS Trường Chinh	Ngữ văn	THCS
99	Nguyễn Thị Bích Trâm	THCS Chu Văn An	Ngữ văn	THCS
100	Đoàn Thị Nguyệt	THCS Văn Lang	Ngữ văn	THCS
101	Nguyễn Thị Thắm	THCS Trần Quốc Toàn 1	Ngữ văn	THCS
102	Nguyễn Tấn Đạt	THCS Hồng Bàng	Ngữ văn	THCS
103	Nguyễn Thị Minh Châu	THCS Hai Bà Trưng	Ngữ văn	THCS
104	Võ Thị Kim Xuân	THCS Lê Minh Xuân	Ngữ văn	THCS
105	Nguyễn Lê Xuân Mai	THCS Đức Trí	Ngữ văn	THCS
106	Trần Thị Diễm My	THCS Dương Bá Trạc	Ngữ văn	THCS
107	Phạm Thị Mai Dung	THCS Thị Trấn	Ngữ văn	THCS
108	Nguyễn Thị Ngọc Phụng	THCS Nguyễn Trãi	Ngữ văn	THCS
109	Phạm Thị Thủy	THCS Hoàng Diệu	Sinh học	THCS
110	Nguyễn Thị Phương Thảo	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Sinh học	THCS
111	Phạm Huỳnh Trang	THCS Phú Định	Tiếng Anh	THCS
112	Đào Ngọc Liên Trúc	THCS Phú Định	Tiếng Anh	THCS
113	Đỗ Đoàn Ngọc	THCS Ngô Chí Quốc	Tiếng Anh	THCS
114	Trương Hoàng Thanh Nhi	THCS Văn Thân	Tiếng Anh	THCS
115	Võ ngọc Quỳnh	THCS Lê Văn Tám	Tiếng Anh	THCS
116	Nguyễn Tấn Công	THCS Võ Thành Trang	Tiếng Anh	THCS

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	MÔN DẠY THI	CẤP LỚP
117	Hoàng Thị Phương Thảo	THCS Bình Lợi Trung	Tiếng Anh	THCS
118	Đặng Ngọc Mai Khanh	THCS Kim Đồng	Tiếng Anh	THCS
119	Phạm Tiến Dũng	THCS Nguyễn Chí Thanh	Tiếng Anh	THCS
120	Bùi Thị Lan Anh	THCS Điện Biên	Tiếng Anh	THCS
121	Phạm Thị Kim Ngân	THCS Trần Bội Cơ	Tiếng Trung	THCS
122	Nguyễn Thị Ngọc Hương	THCS Minh Đức	Tin học	THCS
123	Vương Minh Thành	THCS Đồng Khởi	Tin học	THCS
124	Trần Minh Phúc	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Tin học	THCS
125	Võ Thị Diễm Khoa	THCS Tân Quý Tây	Tin học	THCS
126	Phan Ngọc Hồng Anh	THCS Hoàng Diệu	Tin học	THCS
127	Trần Thụy Thiên Kim	THCS Gò Vấp	Tin học	THCS
128	Nguyễn Thị Bích Tuyền	THCS Giồng Ông Tố	Tin học	THCS
129	Nguyễn Thị Trà My	THCS Chu Văn An	Toán	THCS
130	Khoa Thị Thanh Thúy	THCS Văn Lang	Toán	THCS
131	Nguyễn Thị Thúy	THCS Bình Chiểu	Toán	THCS
132	Tô Thị Hoa	THCS Vĩnh Lộc A	Toán	THCS
133	Nguyễn Hằng Trang	THCS Ngô Sĩ Liên	Toán	THCS
134	Đoàn Hữu Phước	THCS Võ Văn Vân	Toán	THCS
135	Nguyễn Thị Thùy Hương	THCS Lê lợi	Toán	THCS
136	Trần Xuân Yến Nhi	THCS Trần Quốc Toản 1	Toán	THCS
137	Nguyễn Thanh Ngà	THCS Đặng Trần Côn	Toán	THCS
138	Nguyễn Thị Bích Ngọc	THCS Lữ Gia	Toán	THCS
139	Nguyễn Thị Thu Sang	THCS Võ Trường Toản	Vật lí	THCS
140	Nguyễn Thành Long	THCS Phan Tây Hồ	Vật lí	THCS

Trong bảng danh sách có 140 Giáo viên./.